

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa

Thẩm phán: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Luyện

Bà Vương Kim Tám

Ông Lê Quang Nhuận

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Giáp Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Thào Lao L, sinh ngày: 03/3/1987 tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản C, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào Lao D, sinh năm 1961 và con bà: Sòng Thị M, sinh năm 1959; vợ thứ nhất: Phàng Thị M (đã ly hôn năm 2019); vợ thứ hai là: Giàng Thị D; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2012/HSST ngày 15/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 09 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 26/7/2018 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2024 đến ngày 19/6/2024, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

2. Họ và tên: Tênh Láo V, sinh ngày: 06/11/1986 tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tênh Lao C, sinh năm 1940 và con bà: Giàng Thị D (đã chết); vợ là: Mùa Thị T (bị cáo trong cùng vụ án) và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2012/HSST

ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2016/HSST ngày 25/7/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của hai bản án là 60 tháng tù, ngày 05/02/2020 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2024 đến ngày 19/6/2024, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

3. Họ và tên: Mùa Thị T, sinh ngày: 01/12/1987 tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mùa Lao K (đã chết) và con bà: Tênh Thị C, sinh năm 1962; chồng là: Tênh Láo V (bị cáo trong cùng vụ án) có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định số: 01/QĐ-TA ngày 16/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, ngày 26/10/2021 chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2024 đến ngày 19/6/2024, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo Thào Lao L:* ông Nguyễn Đình T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo Tênh Láo V:* ông Trịnh Ngọc M, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt);

** Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị T:* bà Lò Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* cháu Tênh Đức M, sinh năm 2009, địa chỉ: bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La (có mặt).

Người giám hộ cho cháu Tênh Đức M: ông Tênh Duy T, sinh năm 1971, địa chỉ: bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 05/2024, Thào Lao L nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời, L gọi điện thoại cho Tênh Láo V hẹn đến trung tâm xã P, huyện Y để bàn chuyện làm ăn. Vì điều khiển xe máy một mình đến gặp L tại địa điểm đã thống nhất, L hỏi V có biết chỗ nào bán Heroine thì chỉ cho L để L mang đi bán kiếm lời, tiền lãi cùng chia nhau, V hẹn L sẽ trao đổi với người bên Lào và sẽ thông tin lại cho L. Khoảng 02 ngày sau, V muốn sang Lào để hỏi mua Heroine, V nói với L đã hỏi mua được Heroine của người bên Lào nhưng họ không cho mua nợ, nếu L có tiền thì chuyển trước cho họ 30.000.000 đồng, V sẽ góp thêm tiền để mua 01 bánh Heroine và mang về cho L bán. V gửi cho L số tài khoản của một người phụ nữ

bán hàng tạp hóa bên nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, là người quen của V. Sau đó, L ra ngân hàng Agribank ở trung tâm thị trấn M gửi số tiền 30.000.000 đồng vào tài khoản cho người phụ nữ này đồng thời cũng thông báo cho V biết. Chiều tối cùng ngày V một mình đi bộ sang Lào gặp người phụ nữ lấy số tiền 30.000.000 đồng L gửi và trả cho người phụ nữ đó tiền phí nhận chuyển tiền là 150.000 đồng. V gọi điện thoại cho một người đàn ông tên P, hai người thỏa thuận giá mua bán 01 bánh Heroine là 55.000.000 đồng, V trả trước cho P 30.000.000 đồng, nợ lại 25.000.000 đồng, hẹn khi nào bán được Heroine sẽ trả nốt. V hẹn P mang 01 bánh Heroine đến khu vực biên giới Việt - Lào thuộc bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La giao cho V. P điều khiển xe máy đi trước, V đi bộ phía sau, đến điểm hẹn P đưa cho V 01 bánh Heroine có vỏ bọc bên ngoài bằng băng dính màu đen. V mang Heroine mua được về nhà rồi gọi điện thoại thông báo cho L biết và hẹn gặp L để giao Heroine. Sau đó, V nhét Heroine vào cặp quần đang mặc, điều khiển xe máy BKS 26B2-069.AB của Tánh Đức M (con trai V) mang Heroine giao cho L. L một mình điều khiển xe máy BKS 26N1-086.CD của L đến gặp V, hai người gặp nhau tại đường thuộc địa phận bản Co Lắc, xã Chiềng Tương, huyện Y, tại đây V giao cho L 01 bánh Heroine được quấn băng dính màu đen, giao xong V về nhà, L nhét bánh Heroine vào cặp quần đang mặc rồi đi xe máy về nhà cất giấu bánh Heroine trong tủ quần áo của L. Khoảng 02 tuần sau, không tìm được người để bán Heroine, L gọi điện cho V để V tìm chỗ bán. V nhớ trước đây bạn của Mùa Thị T (là vợ của V) gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy nhưng T chỉ bán quần áo, không có ma túy bán. V kể cho T nghe việc V và L chung nhau mua 01 bánh Heroine với giá 60.000.000 đồng đang muốn bán và bảo T hỏi lại bạn xem có muốn mua không. T gọi điện thoại cho bạn là Giàng Thị C, nhà ở huyện T, tỉnh L, hai người quen nhau qua facebook từ trước. T và C thỏa thuận mua bán 01 bánh Heroine với giá 160.000.000 đồng; địa điểm trao đổi tại thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. T, V, L cùng thống nhất ngày 17/6/2024 gặp nhau tại khu vực ngã ba bản T thuộc xã T, huyện Y để cùng nhau mang Heroine xuống thành phố Đ bán. Đến khoảng 5 giờ sáng ngày 17/6/2024 V mượn điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme của Tánh Đức M và lấy xe máy HONDA BLADE BKS 26B2-069.AB chở T đến ngã ba bản T gửi xe nhà anh Nguyễn Viết V ở bản T0, xã T, huyện T và đợi L ở đó. L lấy 01 bánh Heroine trong tủ quần áo cất giấu vào cốp trước ghế phụ của xe ô tô con BKS 19A-012.CD và điều khiển xe ô tô đến ngã ba bản T đón V và T cùng đi thành phố Đ.

Khoảng 14 giờ cùng ngày khi đến thành phố Đ T gọi điện thoại cho C thì được biết C bị lạc đường nên xe chưa đến được. V, T, L đi thuê 02 phòng tại nhà nghỉ H ở phường M, thành phố Đ để chờ C. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T nhận được điện thoại của C thông báo xe của C đã đến bến xe khách cũ thành phố Đ, T thông báo cho V và L biết. Cả 03 người thống nhất V ở lại nhà nghỉ H còn L chở T mang 01 bánh Heroine đi bán. L lấy trong cốp phía trước của ghế phụ xe ô tô ra 01 bánh Heroine bên ngoài quấn băng dính màu đen đưa cho Tánh, Tánh cầm Heroine đút vào túi giả da màu đen có quai đeo chéo của T, hai người đi ô tô đến chỗ có mấy nhà nghỉ gần bến xe cũ, T thấy C nên đã xuống xe ô tô mang theo 01 bánh Heroine và cùng C đi lên phòng nghỉ của C tại nhà nghỉ T, còn L điều khiển

xe ô tô đến bãi đất trống gần đó dừng xe đợi T. Khi Cùng C lên phòng 302 nhà nghỉ T (địa chỉ: tổ A, phường T, thành phố Đ), T thấy 01 người đàn ông lạ trong phòng 302, C nói đó là em trai C, sau đó C nói đi ra ngoài kiểm tra xem có Công an không, C vừa đi ra khỏi phòng thì Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Mùa Thị T cùng toàn bộ số Heroine có khối lượng 317,02 gam. Em trai C bỏ chạy thoát. Ngay sau đó cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã bắt giữ khẩn cấp đối với Thào Lao L, Ténh Láo V.

Ngoài ra, Thào Lao L còn khai nhận từ khoảng cuối tháng 03/2023 đến tháng 9/2023, L 04 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép tổng cộng 18 bánh Heroine với Lý Văn N tại tỉnh Hưng Yên và đã bị Công an tỉnh Hưng Yên khởi tố ngày 30/7/2024 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 1184/KL-KTHS ngày 05/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Mùa Thị T là 317,02 gam mẫu chất bột màu trắng, dạng nén, mẫu trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa Thị T là chất ma túy: Loại Heroine.

Cáo trạng số: 85/CT-VKSĐB-P1 ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Thào Lao L, Ténh Láo V, Mùa Thị T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa, ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên*** giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Thào Lao L 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ténh Láo V 20 năm tù, bị cáo Mùa Thị T 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- + Tịch thu tiêu hủy 313,06 gam Heroine (đã trừ mẫu giám định), 01 chiếc túi giả da đen thu giữ của Mùa Thị T.

- + Tịch thu sung ngân sách nhà nước: một xe ô tô con màu trắng, nhãn hiệu CHEVROLET biển kiểm soát 19A-012.EF kèm theo 01 đăng ký xe ô tô số 0027MN mang tên chủ xe Nguyễn Huy T; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2139076 của xe ô tô BKS: 19A-012.EF; một xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen bạc, biển kiểm soát 26N1-086.CD và một điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi thu giữ của Thào Lao L; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO thu giữ của Mùa Thị T.

+ Trả lại cho bị cáo Thào Lao L: 01 điện thoại loại màn hình cảm ứng màu xanh nhãn hiệu SAMSUNG; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Thào Lao L; 01 căn cước công dân mang tên Thào Lao L.

+ Trả lại cho cháu Tênh Đức M (con trai Tênh Láo V): 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen xám, biển kiểm soát 26B2-069.AB. Tạm giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen xám, biển kiểm soát 26B2-069.AB cho ông Tênh Duy T (là bác ruột, đồng thời là người giám hộ cho Tênh Đức M) quản lý và có trách nhiệm bàn giao lại chiếc xe này cho M khi có đủ điều kiện điều xe mô tô theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Lao L nhất trí về tội danh, điều khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã truy tố. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân bị cáo phạm tội là do hoàn cảnh kinh tế quá khó khăn, lao động thuần nông, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; suốt quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX cho bị cáo Thào Lao L được hưởng mức hình phạt đầu khung của khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự; về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tênh Láo V nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Người bào chữa cho rằng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên bị cám dỗ bởi lợi nhuận từ việc mua bán ma túy; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo ở mức đầu khung. Về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị T cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với Mùa Thị T là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định, bị cáo không bị oan. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét đến nguyên nhân phạm tội do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo không được đi học nên nhận thức pháp luật hạn chế; trong vụ án bị cáo có vai trò thứ yếu; suốt quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bố chồng của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, vì vậy đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và nghĩa vụ chịu án phí, người bào chữa hoàn toàn nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Các bị cáo Thào Lao L, Tênh Láo V, Mùa Thị T hoàn toàn nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng,

các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

Cháu Tánh Đức M trình bày: Chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme màu đen và chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE là những tài sản do cháu M tự mua bằng tiền cháu đi làm thuê trong thời gian bố đi chấp hành án, mẹ đi chấp hành biện pháp hành chính cai nghiện bắt buộc; việc Tánh Láo V (là bố đẻ) sử dụng các tài sản này vào việc phạm tội, cháu M hoàn toàn không biết. Vì vậy, cháu M đề nghị HĐXX xem xét trả lại những tài sản trên cho cháu.

Ông Tánh Duy T trình bày: Ông là bác ruột của Tánh Đức M, là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng M trong thời gian bố mẹ của M đi chấp hành án; chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE và chiếc điện thoại di động Realme màu đen là do M mua được bằng tiền làm thuê, không phải tài sản của V và T, do đó đề nghị HĐXX trả lại các tài sản này cho cháu M. Ông Tánh Duy T cam kết sẽ có trách nhiệm quản lý chiếc xe mô tô cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi và có bằng lái xe thì mới giao lại cho cháu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo:

Ngày 17/6/2024, Thào Lao L, Tánh Láo V, Mùa Thị T đã cùng nhau vận chuyển trái phép 01 bánh ma túy Heroine có khối lượng 317,02 gam bằng xe ô tô con màu trắng, nhãn hiệu CHEVROLET, biển kiểm soát 19A-012.EF đi từ ngã ba bản T, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La đến trung tâm thành phố Đ, tỉnh Điện Biên với mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/6/2024 Thào Lao L và Mùa Thị T mang bánh ma túy Heroine đi bán. Tại phòng 302, nhà nghỉ T (thuộc tổ dân phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên), khi Mùa Thị T đang cất giữ một bánh ma túy Heroine có khối lượng 317,02 gam trong túi giả da màu đen có quai đeo chéo trên người của T để chuẩn bị trao đổi, mua bán ma túy với một người phụ nữ tên C và một người đàn ông thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Lợi dụng sơ hở của Tổ công tác, C và người đàn ông đã chạy thoát. Trong lúc Mùa Thị T vào nhà nghỉ trao đổi, mua bán ma túy thì Thào Lao L ngồi trên xe ô tô chờ ở ngoài nhà nghỉ.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 17/6/2024; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 17/6/2024; các Biên bản thu giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; các Biên bản nhận dạng vật chứng, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở xác định các bị cáo Thào Lao L, Tênh Láo V, Mùa Thị T đã cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép 317,02 gam Heroine nhằm mục đích thu lợi bất chính. Hành vi đó là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cao cho xã hội bởi hành vi đó tiếp tay cho tội phạm ma túy ngày càng phát triển, làm gia tăng người nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, đây cũng là một trong những là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội cả ba bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Đây là vụ án có đồng phạm, trong đó Thào Lao L là người khởi xướng, đưa tiền cho Tênh Láo V để mua ma túy, cất giấu ma túy và cùng T mang ma túy đến địa điểm gặp người mua ma túy; Tênh Láo V sang nước CHDCND Lào mua ma túy mang về giao lại cho L và cùng L, T mang ma túy đến thành phố Đ bán; Mùa Thị T là người liên lạc, thỏa thuận và trực tiếp trao đổi với người mua ma túy. Xét vai trò trong vụ án, cả ba bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, Thào Lao L giữ vai trò chính, Tênh Láo V và Mùa Thị T là người thực hành tích cực nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy bị thu giữ.

Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Thào Lao L, Tênh Láo V, Mùa Thị T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Lời bào chữa của người bào chữa về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Thào Lao L học hết lớp 6/12, sau đó lập gia đình, ở nhà làm nông nghiệp. Năm 2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 9 năm 6 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quá trình chấp hành án được giảm 02 năm 10 tháng tù, ngày 26/7/2018 chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các quyết định của bản án nên đã được xóa án tích. Ngoài ra, trong năm 2023 Thào Lao L 04 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép 18 bánh Heroine với Lý Văn N tại tỉnh Hưng Yên, hiện Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên chuẩn bị đưa ra xét xử về hành vi này. Hội đồng xét xử xét thấy, Thào Lao L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức đầu khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã gây ra.

Bị cáo Tênh Láo V học hết lớp 6/12 thì ở nhà lao động sản xuất và lập gia đình. Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển*

phương tiện giao thông đường bộ”; năm 2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp hình phạt của hai bản án là 60 tháng tù. Ngày 05/02/2020 Ténh Lào V chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các quyết định của bản án nên đã được xóa án tích. Bị cáo Mùa Thị T không được đi học, không biết chữ. Năm 2006, kết hôn với Ténh Láo V và có 02 con chung. Do nghiện ma túy nên năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời gian 24 tháng, ngày 26/10/2021 Mùa Thị T chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Các bị cáo Ténh Lào V, Mùa Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, qua xét hỏi tại phiên tòa thể hiện các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì kinh tế khó khăn, háms lợi, muốn có tiền một cách nhanh nhất mà không phải mất sức lao động nên đã phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa V và T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo V có bố đẻ, bị cáo T có bố chồng là ông Ténh Lao C là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên cả hai bị cáo được các hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Ténh Lào V, Mùa Thị T phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nhân thân xấu nên cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án thấp nhất của khung hình phạt để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm giáo dục, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

Đề nghị của Kiểm sát viên và những người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy cả ba bị cáo đều làm nông nghiệp, thu nhập thấp theo mùa vụ, kinh tế khó khăn; gia đình Ténh Láo V, Mùa Thị T thuộc hộ cận nghèo của địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại 313,06 gam Heroine đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc túi giả da màu đen sử dụng để đựng Heroine là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh thu giữ của Mùa Thị T; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu ghi, nhãn hiệu

Redmi thu giữ của Thảo Lao L, qua điều tra xác minh có nhiều cuộc gọi đi và đến trong Messenger Facebook giữa Thảo Lao L và Tênh Láo V (BL 172); giữa Mùa Thị T và Giàng Thị C (BL 196a). Ngoài ra, khi kiểm tra nhật ký điện thoại của Mùa Thị T còn lưu nhiều cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhớ với Giàng Thị C có số thuê bao 0819.762.3AB. Vì vậy, xác định các điện thoại này các bị cáo đã sử dụng để trao đổi, thỏa thuận, hẹn thời gian, địa điểm vận chuyển, mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe ô tô con màu trắng, nhãn hiệu CHEVROLET biển kiểm soát 19A-012.EF (kèm theo: 01 đăng ký xe ô tô số 002725 mang tên chủ xe Nguyễn Huy T; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 21390XX); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE màu đen bạc, biển kiểm soát 26N1-086.CD thu giữ của Thảo Lao L. Qua điều tra xác định chủ sở hữu xe là của Thảo Lao L, bị cáo đã sử dụng xe ô tô và xe máy này làm phương tiện vận chuyển, mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại loại màn hình cảm ứng màu xanh nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Thảo Lao L; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C và 01 căn cước công dân mang tên Thảo Lao L không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo L.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE màu đen xám, biển kiểm soát 26B2-069.AB và một điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme thu giữ của Tênh Láo V, bị cáo V đã sử dụng xe làm phương tiện vận chuyển ma túy mang đến cho L, sử dụng điện thoại để trao đổi liên lạc với L về việc mua bán ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ nguồn gốc các tài sản này là do cháu Tênh Đức M (con trai của V và T) tự mua bằng tiền làm thuê trong thời gian bố mẹ đi cải tạo, chấp hành án, do đó xác định cháu Tênh Đức M là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản này nên cần trả lại cho cháu M. Tuy nhiên, cháu M chưa đủ tuổi và chưa đủ điều kiện điều khiển xe mô tô nên cần thiết tạm giao chiếc xe mô tô Honda BLADE, biển kiểm soát 26B2-069.AB cho ông Tênh Duy T (là bác ruột, đồng thời là người giám hộ cho Tênh Đức M) trực tiếp quản lý và có trách nhiệm giao lại cho Tênh Đức M khi cháu M có đủ điều kiện điều khiển xe mô tô theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa về việc xử lý vật chứng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Các vấn đề khác:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Thảo Lao L và Lý Văn N đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh Hưng Yên khởi tố, điều tra bằng vụ án độc lập, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên chuẩn bị đưa ra xét xử nên HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông tên P (người Lào) bán 01 bánh Heroine cho Tênh Láo V; người phụ nữ mua ma túy tên Giàng Thị C và người đàn ông đi cùng C. Do các bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Mùa Thị T khai đã liên lạc, thỏa thuận, trao đổi với Giàng Thị C qua số điện thoại của Chư là 0819.762.3XX. Kết quả tra cứu thông tên chủ thuê bao là ông Lầu A X, sinh năm 1995, cư trú tại bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Qua điều tra, ông X không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án này nên không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo Thào Lao L, Tênh Láo V, Mùa Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình V và T thuộc hộ cận nghèo. Tại phiên tòa, các bị cáo xin được miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người liên quan, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Thào Lao L, Tênh Láo V, Mùa Thị T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thào Lao L 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (17/6/2024).

2.2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tênh Láo V 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (17/6/2024).

2.3. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mùa Thị T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (17/6/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định chất ma túy là Heroine khối lượng 313,06 gam;

- 01 (một) túi sách giả da màu đen có dây đeo chéo màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Mùa Thị T.

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe ô tô con màu trắng, loại 5 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại: LACETTIKLNF6U, số máy F16D30766202, số khung: RLLANF46DBH908197, dung tích xi lanh: 1598 cm³, năm sản xuất: 2011, nước sản xuất: Việt Nam, biển kiểm soát: 19A-012.EF, ngày đăng ký: 16/01/2012, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Thào lao L.

Giấy tờ kèm theo xe ô tô gồm:

+ 01 (một) đăng ký xe ô tô số 002725, tên chủ xe Nguyễn Huy T, địa chỉ: xã B, huyện D, thành phố V, Phú Thọ, nhãn hiệu xe CHEVROLET, loại xe ô tô con 5 chỗ ngồi, biển kiểm soát: 19A-012.EF, do Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 16/01/2012- thu giữ của Thào Lao L.

+ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 2139076, của xe ô tô biển kiểm soát: 19A-012.EF, có hiệu lực đến ngày 09/5/2025 - thu giữ của Thào Lao L.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α (thực tế tem dán trên xe HONDA Wave α), loại xe hai bánh: từ 50 - 175cm³, số loại: WAVE, màu đen bạc, số khung: RLHJA3924MY134640, số máy: JA39E-2251919, dung tích xi lanh: 109cm³, năm sản xuất: 2021, xe 2 chỗ ngồi, biển kiểm soát 26N1-086.CD, xe cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Thào Lao L.

- 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Mùa Thị T.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu ghi, nhãn hiệu Redmi, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Thào Lao L.

3.2. Trả lại cho bị cáo Thào Lao L:

- 01 (một) Căn cước công dân số 014087003193 mang tên Thào Lao L;

- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 140052012739 mang tên Thào Lao L, có giá trị đến ngày 05/02/2026;

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu SAMSUNG, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Thào Lao L.

3.3. Trả lại cho cháu Tánh Đức M:

- 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme, màu đen, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Tánh Láo V.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đen xám, loại xe hai bánh: từ 50-175cm³, số loại: JA36 BLADE, màu đen xám, số khung:

RLHJA3605EY016469, số máy: JA36E-0147952, dung tích xi lanh: 109cm³, năm sản xuất: 2015, xe 2 chỗ ngồi, biển kiểm soát 26B2-069.AB, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Ténh Láo V.

Tạm giao chiếc xe mô tô HONDA BLADE, biển kiểm soát 26B2-069.AB cho ông Ténh Duy T, sinh năm 1971, địa chỉ: bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La (là bác ruột, đồng thời là người giám hộ cho Ténh Đức M) trực tiếp quản lý và có trách nhiệm giao lại xe mô tô trên cho Ténh Đức M khi có đủ điều kiện điều khiển xe mô tô theo quy định của pháp luật.

(theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 22 tháng 10 năm 2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào Lao L, Ténh Láo V, Mùa Thị T.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo Thào Lao L, Ténh Láo V, Mùa Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/11/2024).

Cháu Ténh Đức M, ông Ténh Duy T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/11/2024).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Các bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ giám đốc kiểm tra I TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hòa

-